

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KTTH
V/v Báo cáo tình hình thực hiện
kiến nghị của Kiểm toán nhà nước
với ngân sách địa phương năm
2020 và các năm trước của tỉnh
Quảng Nam (số liệu đến
31/3/2022)

Quảng Nam, ngày tháng năm 2022

Kính gửi:

- Bộ Tài chính,
- Kiểm toán nhà nước,
- Kiểm toán nhà nước khu vực III.

Theo Công văn số 315/KTNN - TH ngày 03/12/2021 của Kiểm toán nhà nước (KTNN) về Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Quảng Nam; UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 9431/UBND-KTTH ngày 30/12/2021 giao nhiệm vụ cho các ngành, địa phương triển khai thực hiện các kiến nghị của KTNN đối với ngân sách tỉnh Quảng Nam năm 2020;

Để tiếp tục thực hiện Công văn số 371/KV III - TH ngày 18/12/2020 của KTNN khu vực III về báo cáo kiểm tra thực hiện kiến nghị kiểm toán năm 2019 (các kiến nghị của kiểm toán nhà nước với ngân sách địa phương năm 2018 và các năm trước) của tỉnh Quảng Nam; UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 735/UBND-KTTH ngày 05/02/2021 giao nhiệm vụ cho các ngành, địa phương khẩn trương thực hiện dứt điểm các kiến nghị của KTNN. Hằng quý, UBND tỉnh Quảng Nam đã có các Công văn số 2131/UBND-KTTH ngày 14/4/2021, số 5215/UBND-KTTH ngày 12/8/2021, số 7397/UBND-KTTH ngày 20/10/2021 báo cáo Bộ Tài chính, Kiểm toán nhà nước, Kiểm toán nhà nước khu vực III về tình hình thực hiện kiến nghị KTNN đối với ngân sách tỉnh Quảng Nam năm 2018 và các năm trước.

Nay, theo báo cáo của các ngành, địa phương, UBND tỉnh Quảng Nam báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị KTNN đối với ngân sách tỉnh Quảng Nam năm 2020 và các năm trước còn lại (số liệu đến ngày 31/3/2022) như sau:

A. Báo cáo kiểm toán (BCKT) ngân sách địa phương năm 2020

I. Kết quả thực hiện các kiến nghị về công tác quản lý, điều hành ngân sách:

- **Về kiến nghị chỉ đạo Sở Tài chính, Cục Thuế, KBNN** điều chỉnh lại số liệu Báo cáo thu - chi NSNN năm 2020 theo kết quả kiểm toán của KTNN, đồng thời tổng hợp số liệu lập Báo cáo quyết toán NSDP năm 2020, gửi cho KTNN khu vực III đề nghị thuyết minh rõ những nội dung đã điều chỉnh, bổ sung;

UBND tỉnh Quảng Nam đã có Công văn số 9431/UBND-KTTH ngày 30/12/2021 giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan để điều chỉnh lại số liệu Báo cáo thu - chi NSNN năm 2020 theo kiến nghị KTNN. UBND tỉnh sẽ trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết điều chỉnh Báo cáo thu - chi NSNN năm 2020 theo kết quả kiểm toán của KTNN tại kỳ họp tháng 7/2022 và báo cáo kết quả thực hiện trong Quý 3/2022.

- **Về kiến nghị chỉ đạo Cục Thuế** báo cáo Tổng cục Thuế rà soát số liệu hoàn thuế GTGT đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện (dịch vụ lưu trú chưa cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh và dự án thủy điện chưa được cấp được giấy phép hoạt động điện lực) để tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính xử lý số tiền 150.674 triệu đồng của 06 doanh nghiệp do KTNN phát hiện;

UBND tỉnh đã có Công văn số 9431/UBND-KTTH ngày 30/12/2021 chỉ đạo Cục thuế tỉnh Quảng Nam triển khai thực hiện kiến nghị KTNN và Cục thuế tỉnh Quảng Nam đã có Công văn số 214/CTQNA-KK ngày 17/01/2022, báo cáo nội dung này lên Tổng Cục thuế báo cáo Bộ Tài chính cho ý kiến chỉ đạo thực hiện.

- **Về kiến nghị báo cáo xin ý kiến của Bộ, ngành Trung ương** về việc ban hành chế độ có tính chất tiền lương theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP;

UBND tỉnh Quảng Nam đã có Công văn số 6859/UBND-NC ngày 15/11/2019 xin ý kiến về thực hiện bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố và được sự thống nhất của các Bộ: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (tại Công văn số 5471/LĐTBXH-QHLĐTL ngày 16/12/2019), Bộ Tài chính (tại Công văn số 15763/BTC-NSNN ngày 26/12/2019), Bộ Nội vụ (tại Công văn số 6632/BNV-CQĐP ngày 31/12/2019) về nội dung kiến nghị nêu trên.

- **Về kiến nghị hủy bỏ Quyết định số 1284/QĐ-UBND ngày 3/5/2019** về Ban hành Quy định về cơ chế tài chính thanh toán vốn đầu tư xây dựng các khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Khu nghỉ dưỡng Nam Hội An theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 153 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015; UBND tỉnh Quảng Nam đã ban hành Quyết định số 2790/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 về việc hủy Quyết định số 1284/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh

- **Về kiến nghị chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong quản lý điều hành dự toán NS hàng năm:** Quyết định phân bổ dự toán chi vượt định mức quy định của Nghị quyết HĐND đầu thời kỳ ổn định ngân sách, trong khi chưa có Nghị quyết của HĐND điều chỉnh định mức thay thế (375.929trđ); Hỗ trợ NSDP cho các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp không gắn với nhiệm vụ được giao, không đúng quy định tại điểm 8 Điều 8 Luật NSNN 2015; Bổ sung kinh phí

CTMT cho huyện trong thời gian chỉnh lý (1.041.256trđ); Đề xuất TW bổ sung kinh phí khắc phục bão lụt trong khi chưa sử dụng hết nguồn dự phòng của địa phương. Rút kinh nghiệm và chỉ đạo các huyện rút kinh nghiệm trong việc chuyển nguồn tiết kiệm chi thường xuyên và KHV chưa phân bổ (1.683.658trđ) chưa đủ điều kiện chuyển nguồn theo quy định;

UBND tỉnh đã có Công văn số 9431/UBND-KTTH ngày 30/12/2021 yêu cầu các đơn vị Sở, ban, ngành, địa phương nghiêm túc chấn chỉnh các nội dung theo kiến nghị KTNN.

- **Về kiến nghị chấn chỉnh rút kinh nghiệm** trong việc bố trí kế hoạch vốn cho Dự án đầu tư và Kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp đồi 30 vượt mức hỗ trợ (15.000trđ) theo qui định và ghi danh mục trong kế hoạch trung hạn không đúng tên chủ đầu tư của dự án này theo Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư và Quyết định phê duyệt dự án, để có cơ sở bố trí kế hoạch vốn trong năm 2019 và 2020;

UBND tỉnh đã có Công văn số 9431/UBND-KTTH ngày 30/12/2021 chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong công tác tham mưu. Theo đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã triển khai chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong toàn đơn vị trong công tác tham mưu từ năm 2022 trở đi.

- **Về kiến nghị chấn chỉnh rút kinh nghiệm trong việc giao đất, cho thuê đất** đối với 06 dự án (662.415,6m²) nhưng không thông qua đấu thầu dự án có sử dụng đất theo quy định tại Điều 22 Luật Nhà ở 2014; Điều 18 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP và khoản b Điều 1 Nghị định số 30/2015/NĐ-CP;

UBND tỉnh đã có Công văn số 9431/UBND-KTTH ngày 30/12/2021 chỉ đạo Sở Tài nguyên môi trường nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong công tác tham mưu. Theo đó, Sở Tài nguyên môi trường đã nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong công tác tham mưu trong thời gian đến.

- **Về kiến nghị chỉ đạo các cơ quan chuyên môn** có liên quan khẩn trương hoàn thiện các thủ tục để ký hợp đồng vay lại với Chính phủ đối với Phát triển dự án thành phố loại 2 tại Quảng Nam, Hà Tĩnh, Đắk Lắk - Tiểu dự án Quảng Nam, làm cơ sở lập kế hoạch trả nợ hàng năm theo quy định khoản 3 Điều 6 Nghị định số 93/2018/NĐ-CP;

UBND tỉnh đã có Công văn số 9431/UBND-KTTH ngày 30/12/2021 giao Sở Tài chính chủ trì thực hiện; theo đó, Sở Tài chính đã nghiêm túc thực hiện như sau:

Sở Tài chính đã có Công văn số 3606/STC-ĐT ngày 15/12/2021 đề nghị Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh rà soát lại các văn bản pháp lý quy định về thời gian, mức tính trả lãi, phí, gốc và các chi phí khác liên quan đến khoản vay của dự án và có văn bản pháp lý nào đã được xem là thay Hợp đồng vay lại chưa. Trường hợp không có thì đề nghị đơn vị hoàn thiện các hồ sơ thủ tục có liên quan, phối hợp với cơ quan chức năng tham mưu UBND tỉnh ký kết hợp đồng vay lại với Chính phủ đối với dự án Phát triển các thành phố loại 2 tại Quảng Nam, Hà Tĩnh và Đắk Lắk – Tiểu dự án thành phần tỉnh Quảng Nam, phần vốn

kết dư; đồng thời tham mưu UBND tỉnh có Công văn số 343/UBND-KTTH ngày 17/01/2022 yêu cầu Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh phối hợp với Sở Tài chính khẩn trương liên hệ với Bộ Tài chính để thực hiện hồ sơ, thủ tục ký kết Hợp đồng vay lại với Chính phủ về Dự án và báo cáo, tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết các vướng mắc (nếu có).

Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh có Công văn số 117/BQL-VP ngày 27/01/2022, gửi Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại - Bộ Tài chính đề nghị Bộ Tài chính xem xét sớm hoàn thiện ký hợp đồng cho vay lại dự án (*UBND tỉnh Quảng Nam đã thực hiện đầy đủ các thủ tục liên quan về vay lại vốn ODA, phần vốn kết dư vay vốn ADB tại các Công văn số 6714/UBND-KTTH ngày 19/11/2018 và số 2661/UBND-KTTH ngày 15/5/2019 gửi Bộ Tài chính thẩm định hồ sơ vay lại cho dự án để tiến hành ký kết hợp đồng cho vay lại (kèm hồ sơ thẩm định vay lại).*

Đến nay Bộ Tài chính vẫn chưa ký hợp đồng vay lại dự án.

- **Về kiến nghị báo cáo Bộ Tài Chính** xem xét các khoản chi an sinh xã hội đã bố trí cân đối NSDP còn thừa đến cuối năm 2019 là 387.083 triệu đồng và tổng hợp nguồn hết nhiệm vụ chi năm 2020 để xử lý nộp trả hoặc tiếp tục thực hiện theo điểm 2 Điều 3 Thông tư 119/2018/TT-BTC;

UBND tỉnh Quảng Nam đã nghiêm túc thực hiện kiến nghị KTNN tại Công văn số 6825/UBND -KTTH ngày 30/9/2021 báo cáo Bộ Tài chính về tình hình thực hiện các chính sách an sinh xã hội tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2017-2020, trong đó đã báo cáo các nội dung kiến nghị KTNN.

- **Về kiến nghị đối với Sở Tài chính**, đến nay Sở Tài chính triển khai thực hiện các nội dung như sau:

(1) Báo cáo Bộ Tài chính nguồn CCTL chuyển năm sau KTNN xác định tăng 1.168.425 triệu đồng để Bộ Tài chính lưu ý khi thẩm định nguồn và nhu cầu CCTL của tỉnh.

Nội dung này, Sở Tài chính đã có Công văn số 1649/STC-NS ngày 17/6/2021 về kinh phí tỉnh giãn biên chế năm 2020; tham mưu UBND tỉnh Quảng Nam có các Công văn số 1522/UBND-KTTH ngày 22/3/2021 và số 2127/UBND-NC ngày 14/4/2021 báo cáo nhu cầu và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2020.

Theo đó, Bộ Tài chính đã có Công văn số 7065/BTC-NSNN ngày 29/6/2021 thẩm định nguồn CCTL năm 2020 của tỉnh Quảng Nam.

(2) Rút kinh nghiệm trong việc chưa kịp thời phân bổ dự toán đầu năm đã được HĐND thông qua, không đúng quy định của Luật NSNN 2015.

Triển khai thực hiện kiến nghị KTNN, UBND tỉnh Quảng Nam đã chỉ đạo Sở Tài chính nghiêm túc rút kinh nghiệm theo kiến nghị KTNN về nội dung phân bổ dự toán đầu năm tại Công văn số 9431/UBND-KTTH ngày 30/12/2021. Theo đó, Sở Tài chính đã nghiêm túc rút kinh nghiệm trong công tác tham mưu từ năm 2022 trở đi.

(3) Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm công tác tham mưu UBND tỉnh:

- Trong công tác lập, phân bổ và giao dự toán: Giao dự toán cho các đơn vị bao gồm cả 10% tiết kiệm chi tạo nguồn CCTL không đúng quy định (20.436trđ); giao dự toán KHCN cho NS cấp huyện khi không được phân cấp nhiệm vụ chi (kể cả nghiên cứu và ứng dụng KHCN); phân bổ KP tiền lương cho các đơn vị vượt chỉ tiêu biên chế được giao, vượt quỹ lương thực tế (7.925trđ); bổ sung cho các huyện không có nhiệm vụ cụ thể, bổ sung thêm chi hoạt động đã bao gồm trong định mức chi thường xuyên (15.800trđ), bổ sung KP sự nghiệp kinh tế cho TX Điện Bàn (4.000trđ) vượt định mức NQ21; lập, phân bổ dự toán vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư cho công trình sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất chưa đảm bảo thủ tục quy định; phân bổ dự toán chi quản lý nhà nước cho biên chế sự nghiệp không đúng quy định; giao dự toán cao hơn mức quyết định giao tự chủ làm tăng KP NS cấp; giao dự toán cho đơn vị sự nghiệp chưa thực hiện nâng dần mức độ tự chủ, giảm chi NSNN; Không sử dụng nguồn thu để thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên nghề, NSĐP vẫn cấp 100% KP số tiền 38.840trđ.

- Trong điều hành NS giao dự toán cho các đơn vị thừa so với nhu cầu nhưng không cắt giảm để bù hụt thu (89.438trđ); cấp lệnh chi tiền bằng tiền mặt cho cá nhân, chưa đảm bảo nguyên tắc kiểm soát, thanh toán các khoản chi NS; sử dụng nguồn thu XSKT mua sắm thiết bị chưa đúng quy định khoản 4 Điều 1 Thông tư số 88/2019/TT-BTC; chưa kịp thời nộp trả NSTW vốn sự nghiệp 14.169trđ, trong đó đã phân bổ và sử dụng trong năm 2021 là 3.458trđ) và quyết định tiếp tục kéo dài nguồn vốn TW bổ sung có mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia từ năm 2019 về trước sang năm 2021 chưa có ý kiến của NSTW (184.438trđ).

- Trong công tác kế toán và quyết toán NS: (i) Quan tâm công tác thẩm tra, xét duyệt quyết toán của đơn vị trực thuộc và NS cấp huyện; yêu cầu Sở Nội vụ và các huyện làm rõ trách nhiệm trong công tác lập, nộp quyết toán và BCTC theo quy định Luật NSNN 2015 và Nghị quyết của HĐND tỉnh; (ii) Đôn đốc các chủ đầu tư kịp thời lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành trình thẩm tra, phê duyệt đối với 168 DA theo quy định; (iii) Rút kinh nghiệm trong việc quyết toán kinh phí trợ giá và hỗ trợ trích Quỹ khen thưởng phúc lợi cho Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam khi chưa đủ cơ sở, điều kiện theo quy định.

- Trong quản lý tài sản công: Tham mưu và trình UBND tỉnh phương án xử lý 50 xe ô tô phục vụ chung đôi dư so với định mức quy định tại Nghị định 04/2019/NĐ-CP; Yêu cầu các đơn vị sự nghiệp công lập báo cáo về tình hình lập Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê phát sinh; thẩm định và trình chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định; tham mưu UBND tỉnh thực hiện chế độ công khai tài sản công theo quy định tại Nghị định 151/2017/NĐ-CP.

UBND tỉnh Quảng Nam đã chỉ đạo Sở Tài chính nghiêm túc rút kinh nghiệm các nội dung theo kiến nghị KTNN tại Công văn số 9431/UBND-KTTH

ngày 30/12/2021. Theo đó, Sở Tài chính đã nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong toàn đơn vị trong công tác tham mưu UBND tỉnh trong thời gian đến.

Ngoài ra, Sở Tài chính tiếp tục triển khai thực hiện đôn đốc các đơn vị, địa phương theo chức năng nhiệm vụ được giao một số nội dung sau:

+ Tiếp tục đôn đốc các chủ đầu tư kịp thời lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành trình thẩm tra, phê duyệt theo quy định: tại các Công văn số 904/STC-ĐT ngày 18/4/2022, số 905/STC-ĐT ngày 18/4/2022 của Sở Tài chính yêu cầu các chủ đầu tư khối tỉnh, khối huyện khẩn trương nộp hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.

+ Tiếp tục tham mưu và trình UBND tỉnh phương án xử lý 50 xe ô tô phục vụ chung dôi dư so với định mức quy định tại Nghị định 04/2019/NĐ-CP: Sở Tài chính đã có Tờ trình số 293/TTr-STC ngày 05/7/2021 tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1876/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 phê duyệt phương án sắp xếp xe ô tô chức danh và phục vụ công tác chung tỉnh Quảng Nam (đợt 2).

+ Sở Tài chính tiếp tục thẩm định và tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê phát sinh của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

+ Sở Tài chính đã có Báo cáo số 532/BC-STC ngày 14/3/2022 báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản) về tình hình quản lý, sử dụng và công khai tài sản công năm 2021 của tỉnh Quảng Nam theo quy định tại Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

(4) Tham mưu cho UBND tỉnh xem xét thực hiện cơ chế tự chủ đối với Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc linh và Dược liệu Quảng Nam theo quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP; phê duyệt phương án tự chủ cho 03 ĐVSNCL tại Sở NN&PTNT theo đúng quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP và Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

- Đối với cơ chế tự chủ đối với Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc linh và Dược liệu Quảng Nam theo quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP: Sở Tài chính đã có Công văn số 1307/STC-HCSN ngày 21/5/2021 về phương án tự chủ đối với Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và Dược liệu Quảng Nam, Công văn 3233/STC-HCSN ngày 18/11/2021 triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; tuy nhiên, tại Trung tâm Phát triển Sâm Ngọc Linh và dược liệu do gặp vướng mắc về nguồn thu dẫn đến việc xây dựng phương án tự chủ tài chính 100% cho giai đoạn mới (2022-2026).

Nội dung vướng mắc về nguồn thu bán cây giống Sâm Ngọc Linh 01 năm tuổi phải nộp 100% vào ngân sách tỉnh theo quy định tại khoản 3, Điều 5 Nghị quyết số 41/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Quảng Nam, UBND tỉnh đang trình HĐND tỉnh tại Công văn số 8068/UBND-TH ngày 12/11/2021 để sửa đổi bổ sung phù hợp.

- Về phê duyệt phương án tự chủ cho 03 đơn vị sự nghiệp công lập tại Sở NN&PTNT theo đúng quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP và Nghị định 60/2021/NĐ-CP:

Để triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, Sở Tài chính đã có Công văn số 3233/STC-HCSN ngày 18/11/2021 gửi các Sở, Ban, ngành và các đơn vị dự toán cấp tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, theo đó: đối với các đơn vị đã giao quyền tự chủ tài chính theo các quy định trước đây thì tiếp tục thực hiện theo phương án tự chủ tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt đến hết năm 2021; từ năm 2022 trở đi các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo quy định tại Điều 35 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ;

Tuy nhiên, hiện nay Bộ Tài chính chưa ban hành Thông tư hướng dẫn và phương án tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập chưa được phê duyệt ngay từ đầu năm, nên việc tham mưu phê duyệt phương án tự chủ của một số đơn vị sự nghiệp công lập còn gặp một số vướng mắc, khó khăn. Sở Tài chính đã có Công văn số 55/STC-HCSN ngày 10/01/2022 gửi Bộ Tài chính xem xét, tạo điều kiện cho tỉnh Quảng Nam thực hiện. Sở Tài chính sẽ báo cáo tình hình thực hiện về phê duyệt phương án tự chủ cho 03 đơn vị sự nghiệp công lập tại Sở NN&PTNT theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP và Nghị định 60/2021/NĐ-CP trong thời gian tới.

(5) Điều chỉnh báo cáo nợ vay gửi Bộ Tài chính theo đúng thực tế số đã nhận nợ vay nhưng chưa giải ngân; rút kinh nghiệm trong việc lập, giao dự toán trả nợ vay trong khi chưa có hợp đồng vay lại với Chính phủ không đúng quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 93/2018/NĐ-CP.

Sở Tài chính đã thực hiện điều chỉnh theo yêu cầu KTNN tại Công văn số 2092/STC-ĐT ngày 05/8/2021 của Sở Tài chính về báo cáo vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ; báo cáo kết quả thực hiện vay, trả nợ của Chính quyền địa phương.

(6) Rà soát các đối tượng chính sách năm 2020, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thanh quyết toán KP cấp cho Bảo hiểm xã hội Quảng Nam hỗ trợ đóng BHYT các đối tượng chính sách 358.280 triệu đồng theo quy định.

Sở Tài chính đã nghiêm túc thực hiện kiến nghị của KTNN, đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2649/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 phê duyệt quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng năm 2020 và kinh phí hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện năm 2020.

(7) Tính tiền chậm nộp đối với 09/15 trường hợp chậm nộp tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa theo quy định tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 62/2019/NĐ-CP.

Sở Tài chính đã triển khai thực hiện kiến nghị KTNN, yêu cầu các đơn vị chậm nộp khẩn trương nộp tiền vào NSNN tại Công văn số 963/STC-NS ngày 25/4/2022.

(8) Tham mưu cơ chế, phân cấp quản lý thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và ghi thu, ghi chi trong thời kỳ ổn định ngân sách mới phù hợp với quy định của Luật NSNN.

Trong thời kỳ ổn định ngân sách mới, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 36/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3622/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh về quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ chi thường xuyên năm 2022, năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025. Trong đó, UBND tỉnh đã quy định các nội dung mà KTNN đã kiến nghị.

- Về kiến nghị chỉ đạo KBNN Quảng Nam: Rút kinh nghiệm trong việc hạch toán kết dư chậm (3 tháng) so với quy định khoản 2 Điều 28 Thông tư số 342/2016/TT-BTC; hạch toán không đầy đủ các bút toán đối với khoản thu vay (4.472 tr.đ); chấn chỉnh việc thực hiện thanh toán cho 03 dự án (23.149 tr.đ) không có trong danh mục KHTH 2016-2020;

UBND tỉnh Quảng Nam đã yêu cầu KBNN tỉnh nghiêm túc rút kinh nghiệm các nội dung KTNN đã kiến nghị tại Công văn số 9431/UBND-KTTH ngày 30/12/2021. Theo đó, KBNN tỉnh Quảng Nam đã nghiêm chỉnh chấp hành và rút kinh nghiệm trong việc hạch toán các bút toán theo quy định trong thời gian đến.

- Về kiến nghị chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chấn chỉnh và rút kinh nghiệm trong tham mưu cho UBND tỉnh:

+ Xây dựng và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 chưa sát thực tiễn, không xác định nguồn vốn, khả năng cân đối vốn, dẫn đến vốn bố trí cho giai đoạn vượt 13% so với tổng nguồn HĐND tỉnh quyết nghị đầu thời kỳ ổn định ngân sách.

+ Quản lý, điều hành vốn đầu tư, đã điều chỉnh thủ tục để kéo dài giải ngân vốn đầu tư bố trí trong kế hoạch năm 2019, tránh phải hủy vốn cuối năm 2020 (28 dự án 431.500 tr.đ), để chuyển tiếp sang năm 2021.

+ Trong việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư đã làm thay đổi quy mô, dẫn đến thay đổi mục tiêu dự án Thí điểm lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng công cộng tiết kiệm điện và đèn cảnh báo an toàn giao thông sử dụng năng lượng mặt trời cho tuyến đường 129, đoạn từ cầu Cửa Đại đến dốc Diên Hồng, dẫn đến sử dụng sai nguồn vốn bố trí (40.000 tr.đ), nhưng chưa có ý kiến đồng ý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Trong việc bố trí kế hoạch vốn đầu tư năm 2020: cho các công trình không có trong danh mục hoặc vượt kế hoạch trung hạn; cho các dự án khi chưa đủ thủ tục đầu tư; bố trí kế hoạch vốn cho các dự án vượt quá nhu cầu; tự điều chuyển,

cắt giảm vốn dự án nguồn NSTW khi chưa có ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; chưa thực hiện phân bổ vốn TW cho dự án cấp bách đúng thời gian đã được Thủ tướng quy định, dẫn đến không giải ngân được; chưa ưu tiên bố trí kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng nợ XDCHB;

UBND tỉnh Quảng Nam đã yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh nghiêm túc chấn chỉnh và rút kinh nghiệm các nội dung KTNN đã kiến nghị tại Công văn số 9431/UBND-KTTH ngày 30/12/2021. Theo đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh đã nghiêm chỉnh chấp hành và rút kinh nghiệm trong công tác tham mưu trong thời gian đến; đồng thời, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 236/SKHĐT-QHTH ngày 09/02/2022 yêu cầu Lãnh đạo các Sở, ban, ngành, Hội - Đoàn thể và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố lưu ý triển khai các nội dung có liên quan theo kiến nghị KTNN và chấn chỉnh, rút kinh nghiệm các nội dung liên quan đến kiến nghị KTNN đã nêu.

- Về kiến nghị chỉ đạo Cục Thuế, UBND tỉnh Quảng Nam đã chỉ đạo Cục Thuế tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện kiến nghị KTNN tại Công văn số 9431/UBND-KTTH ngày 30/12/2021. Đến nay, Cục Thuế tỉnh đã triển khai thực hiện như sau:

(1) Đã nghiêm túc chấn chỉnh trong công tác xây dựng dự toán thu ngân sách, đã bổ sung phần thuyết minh các yếu tố tăng thu qua thanh, kiểm tra; thu nợ đọng thuế, chống thất thu đối với doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính thực hiện ngay từ Quý 1/2022 trở đi.

(2) Đã nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm việc ban hành quyết định kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế nằm ngoài kế hoạch được Tổng cục Thuế phê duyệt và không thuộc trường hợp kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế tại Công văn số 121/CTQNA-NVDTPC ngày 11/01/2022 của Cục Thuế tỉnh; đồng thời tiếp tục tổ chức quán triệt nội dung này tại cuộc họp sơ kết Quý I/2022 đến toàn thể Lãnh đạo, công chức quản lý thuế.

(3) Điều chỉnh báo cáo nợ thuế đến 31/12/2020 theo kết quả của KTNN 117.117trđ (tiền sử dụng đất 116.794 tr.đ, tiền thuê đất 310 tr.đ, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 10 tr.đ, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước 3 tr.đ).

Cục Thuế tỉnh đã tiến hành điều chỉnh báo cáo tổng hợp gửi Tổng cục Thuế theo số liệu của KTNN tại Báo cáo số 237/BC-CTQNA ngày 18/01/2022, trong đó tổng nợ đến 31/12/2020 là 850,976 tỷ đồng đã bao gồm số liệu theo kết quả kiểm toán là 117.117 triệu đồng, trong đó: tiền sử dụng đất 116.794 triệu đồng, tiền thuê đất 310 triệu đồng, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 10 triệu đồng, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước 3 triệu đồng.

(4) Kiểm tra, rà soát thông tin 127 người nộp thuế có mức vốn điều lệ trên 10 tỷ đồng và 84 trường hợp người nộp thuế có mức vốn điều lệ dưới 10 tỷ đồng, để phân công quản lý thuế theo đúng phân cấp quy định tại Quyết định số 854/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam.

Cục Thuế tỉnh Quảng Nam đã ban hành Công văn số 8307/CTQNA-KK ngày 02/11/2021 và Công văn số 8519/CTQNA-KK ngày 10/11/2021 tiến hành

phân công quản lý theo đúng cấp quy định tại Quyết định số 854/QĐ-UBND của UBND tỉnh theo kiến nghị KTNN.

(5) Yêu cầu Công ty CP - Tập đoàn ThaiGroup thực hiện khai, nộp thuế TNDN đối với hoạt động chuyển nhượng dự án đầu tư mới xây dựng nhà máy xi măng Thạnh Mỹ; đồng thời theo dõi số thuế TNDN của công ty TNHH MTV Xi măng Xuân Thành Quảng Nam được kê khai giảm 1.019 tr.đ (sau khi Công ty CP - Tập đoàn ThaiGroup thực hiện nghĩa vụ chuyển nhượng dự án trên).

Hiện nay, Công ty CP - Tập đoàn Thaigroup đã thực hiện kê khai, nộp thuế TNDN đối với hoạt động chuyển nhượng dự án đầu tư mới xây dựng nhà máy xi măng Thạnh Mỹ theo Giấy nộp tiền số NTDT_LIENVIET2216087/6608107 ngày 19/11/2021; Công ty TNHH MTV Xi măng Xuân Thành Quảng Nam nằm trong kế hoạch thanh tra của Cục Thuế tỉnh Quảng Nam theo Quyết định số 1968/QĐ-TCT đã được Tổng cục Thuế phê duyệt ngày 24/12/2021 và dự kiến thực hiện thanh tra thuế tại trụ sở người nộp thuế trong quý 2/2022. Vì vậy, Cục Thuế tỉnh sẽ kết hợp xử lý kiến nghị của kiểm toán nhà nước trong kết quả thanh tra Công ty tại trụ sở người nộp thuế trong thời gian đến.

(6) Rà soát toàn bộ các trường hợp hoàn thuế sai (DN kinh doanh ngành, nghề có điều kiện, trong thời gian đầu tư xây dựng cơ bản (XD CB) và truy thu về NSNN đối với số thuế GTGT đã hoàn sai quy định.

Cục Thuế tỉnh đã tiến hành rà soát các trường hợp hoàn thuế GTGT đối với các doanh nghiệp kinh doanh ngành nghề có điều kiện, trong thời gian xây dựng cơ bản. Tuy nhiên, đối với việc truy thu về NSNN đối với số thuế GTGT đối với 06 Doanh nghiệp do KTNN kiến nghị thì Cục Thuế tỉnh có Công văn số 214/CTQNA-KK ngày 17/01/2022 xin ý kiến chỉ đạo của Tổng cục Thuế về cách thức xử lý truy thu để có biện pháp giải quyết chung. Đơn vị sẽ tiếp tục báo cáo trong thời gian đến.

(7) Đặc biệt quan tâm giám sát hồ sơ khai thuế của 03 loại hình DN: có hoạt động kinh doanh bất động sản, DN có hoạt động giao dịch liên kết, DN đang được hưởng ưu đãi về thuế; do tiềm ẩn nhiều rủi ro cao trong thực hiện nghĩa vụ với NSNN, để kịp thời đưa vào kế hoạch thanh, kiểm tra hàng năm.

Cục Thuế tỉnh đã triển khai thực hiện tại Công văn số 121/CTQNA-NVDTPC ngày 11/01/2022, đồng thời tiếp tục tổ chức quán triệt nội dung này tại cuộc họp Sơ kết quý 1/2022 đến toàn thể Lãnh đạo, công chức quản lý thuế.

(8) Theo dõi việc xác định thời gian miễn, giảm thuế TNDN của Công ty CP Nông nghiệp Trường Hải khi quyết toán thuế TNDN, cụ thể: Công ty được miễn thuế 04 năm, kể từ năm 2019; giảm 50% số thuế phải nộp trong vòng 09 năm, kể từ năm 2023.

Cục Thuế tỉnh đã ban hành Thông báo số 278/TB-CTQNA ngày 29/06/2021 yêu cầu Công ty kê khai điều chỉnh bổ sung trước thời điểm kiểm toán. Ngày 19/7/2021, Công ty đã tiến hành kê khai bổ sung điều chỉnh tờ khai Quyết toán thuế TNDN năm 2020, năm 2019 trước khi Đoàn Kiểm toán thông qua Biên bản kiểm toán tại Cục Thuế tỉnh Quảng Nam.

Hiện nay, Công ty thuộc danh sách các đơn vị sẽ tiến hành thanh tra trong năm 2022 theo Quyết định số 1968/QĐ-TCT ngày 24/12/2021 của Tổng cục Thuế phê duyệt. Vì vậy, Cục Thuế tỉnh sẽ tiến hành thanh tra Công ty theo kế hoạch trong năm 2022 và đồng thời kiểm tra việc xác định thời gian miễn, giảm thuế TNDN của Công ty CP Nông nghiệp Trường Hải khi quyết toán thuế TNDN theo như kiến nghị KTNN.

(9) Ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với 07 DN chưa khai thông tin về quan hệ liên kết và giao dịch liên kết theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP.

Theo kiến nghị KTNN yêu cầu Cục Thuế tỉnh ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với 07 doanh nghiệp: Công ty cổ phần Tuấn Đạt, DNTN Hoàng Vĩnh Phúc và Công ty TNHH MTV Vận tải Hoàng Vĩnh Phúc, Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Việt Hưng và Công ty TNHH TM và Dịch vụ Cơ khí Việt Hưng, Công ty TNHH Thành Ngộ và Công ty TNHH TM và DV Thành Ngọc. Đến nay, đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 9985/QĐ-CTQNA ngày 31/12/2021 đối với Công ty CP Tuấn Đạt (Công ty đã nộp đủ số tiền này vào NSNN ngày 31/12/2021). Còn lại 06 đơn vị trên địa bàn huyện Núi Thành, Cục Thuế tỉnh đã mời đến làm việc để thông báo về kết quả kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước, hiện đang tiếp tục xử lý các bước theo quy định.

(10) Đưa vào lập bộ, quản lý thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đối với 09 trường hợp (57.718 m²) theo đúng theo quy định.

Đến nay, cơ quan Thuế đã phát hành Giấy mời làm việc 09/09 trường hợp chưa quản lý thuế. Theo đó, hiện có 06 trường hợp chấp hành kê khai thuế (diện tích 38.011m²; số thuế 33.386.509 đồng); 03 trường hợp chưa hợp tác chấp hành (diện tích 19.707m²; số thuế: 38.073.174 đồng), cơ quan Thuế sẽ tiếp tục đôn đốc thực hiện trong Quý 2/2022.

(11) Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập; đôn đốc các đơn vị được kiểm tra, đối chiếu thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị của KTNN và căn cứ kết quả kiểm tra, đối chiếu để xác định hành vi và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế theo Luật Quản lý Thuế.

Cục Thuế tỉnh đã triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung kiến nghị này của KTNN: lập biên bản bản vi phạm hành chính về thuế, ban hành Thông báo, Quyết định xử phạt và đôn đốc các đơn vị được kiểm tra, đối chiếu thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị của KTNN.

(12) Thực hiện thanh tra đối với Công ty TNHH SX&LR ô tô du lịch Trường Hải-Kia đang kê khai hưởng ưu đãi về thuế TNDN đối với các hạng mục đầu tư (xây dựng văn phòng làm việc, khu trưng bày, lối xanh, nhà ăn cho nhân viên; bãi xe, đường giao thông nội bộ), khi các hạng mục này không thuộc dự án đang được hưởng ưu đãi đầu tư về mở rộng quy mô, nâng cao công suất đầu tư sản xuất và lắp ráp ô tô du lịch Trường Hải – Kia; để truy thu nộp NSNN theo đúng quy định.

Thực hiện kiến nghị KTNN, Cục Thuế tỉnh sẽ tiến hành thanh tra đột xuất Công ty, dự kiến trong quý 2/2022.

- **Về kiến nghị chỉ Đai Phát thanh truyền hình:** Chấm dứt việc chi thu nhập tăng thêm vào chi phí trước thuế không đúng quy định tại Điều 18, Điều 19 Nghị định 43/2006/NĐ-CP; phản ánh đầy đủ giá trị tài sản cố định vào báo cáo tài chính theo đúng quy định;

UBND tỉnh Quảng Nam đã chỉ đạo Đai Phát thanh truyền hình nghiêm túc triển khai thực hiện kiến nghị KTNN tại Công văn số 9431/UBND-KTTH ngày 30/12/2021. Đơn vị đã nghiêm túc thực hiện, đã chấm dứt việc chi thu nhập tăng thêm vào chi phí trước thuế không đúng quy định kể từ năm 2021 trở đi; đã phản ánh đầy đủ giá trị tài sản cố định vào báo cáo tài chính theo đúng quy định.

- **Về kiến nghị chỉ đạo Sở Nội vụ:** Tham mưu cho UBND tỉnh xử lý dứt điểm 16 biên chế sự nghiệp trong các cơ quan hành chính; 17 hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn không đúng quy định và 58 hợp đồng ngoài chỉ tiêu biên chế, Đề án vị trí việc làm và công việc được hợp đồng lao động tại các đơn vị trực thuộc Sở NN&PTNT;

UBND tỉnh Quảng Nam đã chỉ đạo Sở Nội vụ nghiêm túc triển khai thực hiện kiến nghị KTNN tại Công văn số 9431/UBND-KTTH ngày 30/12/2021. Tình hình triển khai thực hiện như sau:

Ngày 26/3/2020, UBND tỉnh ban hành Công văn số 1648/UBND-NC yêu cầu Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chấm dứt hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn khối cơ quan hành chính nhà nước;

Đồng thời trong năm 2020, UBND tỉnh Quảng Nam đã tổ chức kỳ thi tuyển công chức. Ngày sau khi có kết quả trúng tuyển công chức là 14 người (Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 của UBND tỉnh), còn lại 61 người là hợp đồng lao động đã chấm dứt hợp đồng theo đúng tinh thần Công văn số 1648/UBND-NC ngày 26/3/2020 của UBND tỉnh.

- **Về kiến nghị chỉ đạo các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án:** UBND tỉnh đã chỉ đạo các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện các kiến nghị KTNN, đồng thời chấn chỉnh rút kinh nghiệm khi triển khai thực hiện các dự án theo như kiến nghị KTNN tại Công văn số 9431/UBND-KTTH ngày 30/12/2021; giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị đầu mối có văn bản yêu cầu các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án trên địa bàn tỉnh triển khai các nội dung kiến nghị KTNN, cụ thể như sau:

(1) Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 236/SKHĐT-QHHTH ngày 09/02/2022 đề nghị Lãnh đạo các Sở, ban, ngành, Hội - Đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chấn chỉnh các nội dung:

+ Khi ký hợp đồng các gói thầu xây lắp có tạm ứng vốn; yêu cầu phải cam kết cụ thể điều khoản trong hợp đồng về “Mức tạm ứng, thời điểm tạm ứng và thu hồi tạm ứng” để có cơ sở chủ đầu tư, KBNN chủ động thu hồi tạm ứng đúng quy định khoản 5 Điều 1 Thông tư 52/2018/TT-BTC, tránh gây lãng phí vốn đầu tư.

+ Chấn chỉnh và rút kinh nghiệm đối với nhiều nội dung tồn tại trong công tác lập, trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư; dự án đầu tư; thiết kế BVTC, dự toán tính thừa khối lượng, sai định mức, đơn giá; công tác lựa chọn nhà thầu; công tác hợp đồng và quản lý tiến độ; công tác nghiệm thu thanh toán còn sai sót đã nêu tại Báo cáo kiểm toán.

+ Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc vẫn để phát sinh nợ XDCB mới trong năm 2020.

(2) Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh đã nghiêm túc triển khai thực hiện kiến nghị KTNN tại Công văn số 26/BQL-VP ngày 10/01/2022, theo đó Giám đốc Ban quản lý yêu cầu Trưởng các Phòng thuộc Ban nghiêm túc chấp hành các nội dung kiến nghị KTNN. Đến nay, đơn vị đã thực hiện dứt điểm các kiến nghị sau:

+ Kiểm điểm rút kinh nghiệm trong việc cho tạm ứng bổ sung lần 4 của gói thầu xây lắp thuộc dự án Hồ chứa nước Lộc Đại, xã Quế Hiệp, huyện Quế Sơn với giá trị 14.900 tr.đ thiếu cơ sở;

Theo đó, ngày 25/01/2022 Chánh Văn phòng, Kế toán trưởng Ban cùng các thành viên của phòng kế toán đã tổ chức cuộc họp kiểm điểm có Ban Giám đốc Ban chủ trì thực hiện theo nội dung kiến nghị KTNN (*Kèm theo Biên bản cuộc họp*).

+ Chấn chỉnh và rút kinh nghiệm đối với Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Nam trong việc phê duyệt dự án Hồ chứa nước Lộc Đại, xã Quế Hiệp, huyện Quế Sơn lại căn cứ vào báo cáo đánh giá tác động môi trường đã hết hiệu lực;

Ngày 27/12/2021, tại BQL dự án đầu tư xây dựng tỉnh tổ chức cuộc họp các bên giữa đơn vị Chủ đầu tư, đơn vị thi công, đơn vị tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và đơn vị tư vấn thẩm tra của dự án (nêu trên) để chấn chỉnh, rút kinh nghiệm theo nội dung KTNN kiến nghị; đồng thời, Trưởng phòng Quản lý dự án 2 thuộc Ban cũng đã triển khai họp kiểm điểm tập thể, cá nhân trong việc thực hiện kiến nghị này của KTNN, qua cuộc họp nhân viên Khương Thái Khang đã nghiêm túc nhận khuyết điểm (*Kèm theo 02 Biên bản cuộc họp và 01 Bản Kiểm điểm cá nhân*).

(3) Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Quản lý các dự án ĐTXD Huyện Nam Trà My đã nghiêm túc triển khai thực hiện kiến nghị KTNN theo Báo cáo số 34/BC-BQLDA ngày 24/3/2022, cụ thể:

+ Tổ chức rà soát, nghiệm thu khối lượng hoàn thành đối với DA đường giao thông đến vùng phát triển sâm Ngọc Linh, tuyến Măng Lùng - Đắc Lây, xã Trà Linh, huyện Nam Trà My theo đúng cam kết tại Hợp đồng số 10/2016/HĐ-XL ngày 24/8/2016 với nhà thầu Công ty CP xây dựng công trình Hoàng Thông để thực hiện thanh, quyết toán đúng theo quy định.

UBND huyện Nam Trà My đã Công văn số 1210/UBND-VP ngày 31/12/2021 yêu cầu các đơn vị đã được KTNN kiến nghị triển khai kiến nghị KTNN được nêu, trong đó, giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Quản lý các dự án ĐTXD Huyện Nam Trà My (Nay là Ban quản lý dự án - Quỹ đất - Đô thị) phối

hợp với Công ty Cổ phần xây dựng công trình Hoàng Thông thực hiện rà soát, nghiệm thu khối lượng hoàn thành đối với DA đường giao thông đến vùng phát triển sâm Ngọc Linh, tuyến Măng Lùng - Đắc Lây, xã Trà Linh, huyện Nam Trà My, ký Phụ lục hợp đồng điều chỉnh giảm giá trị hợp đồng thi công xây dựng số 10/2016/HĐ-XL ngày 24/8/2016 tại Phụ lục hợp đồng số 21/2021/PLHĐ ngày 09/8/2021 giữa Ban quản lý dự án - Quỹ đất - Đô thị và Công ty Cổ phần xây dựng công trình Hoàng Thông.

+ Chấn chỉnh và rút kinh nghiệm trong việc thực hiện phê duyệt dự án Đường giao thông đến vùng phát triển sâm Ngọc Linh, tuyến Măng Lùng - Đắc Lây, xã Trà Linh, huyện Nam Trà My khi mà báo cáo đánh giá tác động môi trường chưa được phê duyệt.

Thực hiện kiến nghị KTNN, đơn vị đã nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm theo nội dung mà KTNN đã chỉ ra. Theo đó, ngày 03/12/2021 đơn vị đã tiến hành họp kiểm điểm, chấn chỉnh rút kinh nghiệm trong việc thực hiện phê duyệt dự án Đường giao thông đến vùng phát triển sâm Ngọc Linh, tuyến Măng Lùng - Đắc Lây, xã Trà Linh, huyện Nam Trà My khi mà báo cáo đánh giá tác động môi trường chưa được phê duyệt (*kèm Biên bản cuộc họp*).

- Về kiến nghị chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố:

UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung kiến nghị KTNN tại Công văn số 9431/UBND-KTTH ngày 30/12/2021 như sau:

(1) Căn cứ nghị quyết của HĐND tỉnh về KHTH 2021-2025, UBND huyện trình HĐND cùng cấp quyết định điều chỉnh lại KHTH đã được phê duyệt trước đó cho phù hợp với nguồn lực, đúng quy định tại điểm 3 Điều 62 Luật Đầu tư công 2019.

(2) UBND tỉnh đã yêu cầu UBND thành phố Tam Kỳ và UBND thị xã Điện Bàn nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc chậm triển khai thực hiện nguồn chương trình mục tiêu TW bổ sung dẫn đến chuyển nguồn sang năm sau lớn; cấp bổ sung cho các xã nguồn thu từ chuyển mục đích sử dụng đất không đúng quy định tại NQ21, không đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định 163/2016/NĐ-CP.

(3) UBND tỉnh đã yêu cầu các địa phương nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm các nội dung:

+ UBND thành phố Tam Kỳ đối với các nội dung: (i) Chậm triển khai thực hiện nguồn chương trình mục tiêu TW bổ sung dẫn đến chuyển nguồn sang năm sau lớn; cấp bổ sung cho các xã nguồn thu từ chuyển mục đích sử dụng đất không đúng quy định tại NQ21, không đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định 163/2016/NĐ-CP; (ii) trong công tác lập, giao dự toán: Phân bổ KP chi hoạt động cho các xã vượt định mức quy định; Bổ sung có mục tiêu cho xã KP chi hoạt động ngoài định mức quy định; (iii) trong điều hành ngân sách xảy ra một số tồn tại: Bố trí dự phòng NS chưa đảm bảo mức 2-4% tổng chi NS huyện theo quy định Điều 10 Luật NSNN 2015; sử dụng nguồn tăng thu, kết dư để chi thường xuyên không đúng quy định tại điểm 2 Điều 59 Luật NSNN 2015.

+ UBND thành phố Hội An trong việc tham mưu UBND tỉnh bố trí KHV cho các dự án không có trong danh mục KHTH 2016-2020.

+ UBND thị xã Điện Bàn đối với các nội dung: (i) chậm triển khai thực hiện nguồn chương trình mục tiêu TW bổ sung dẫn đến chuyển nguồn sang năm sau lớn; cấp bổ sung cho các xã nguồn thu từ chuyển mục đích sử dụng đất không đúng quy định tại NQ21, không đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định 163/2016/NĐ-CP; (ii) trong công tác lập, giao dự toán: Phân bổ KP mua sắm, sửa chữa thường xuyên đã cấu thành trong định mức chi hoạt động; phân bổ chi hoạt động giảng dạy chưa đảm bảo tỷ lệ tối thiểu 18% dự toán chi thường xuyên; phân bổ tiền lương đối với lao động chưa tuyển dụng để dự nguồn cho việc tuyển dụng mới và dạy tăng, dạy thay vượt 4.626,9 triệu đồng, (iii) trong điều hành ngân sách xảy ra một số tồn tại: Bố trí dự phòng NS chưa đảm bảo mức 2-4% tổng chi NS huyện theo quy định Điều 10 Luật NSNN 2015; (4i) Giao và phân bổ dự toán cho thường xuyên đã nâng lương thêm 3% cho tất cả biên chế và hợp đồng lao động không đúng quy định tại NQ21; Không tính giảm đủ KP hỗ trợ hoạt động thường xuyên do tính giảm biên chế theo quy định tại khoản 9 Điều 7 Thông tư 88/2019/TT-BTC và đã sử dụng để mua sắm và chi hoạt động 2.606 triệu đồng; (5i) giao vượt kinh phí vượt chỉ tiêu biên chế được giao; (6i) trong việc tiếp tục thanh toán KHV không được phép kéo dài và phân bổ kinh phí hết nhiệm chi trong năm vào niên độ ngân sách 2021.

+ UBND huyện Duy Xuyên đối với các nội dung: (i) trong công tác lập, giao dự toán: Phân bổ KP mua sắm, sửa chữa thường xuyên đã cấu thành trong định mức chi hoạt động; phân bổ nguồn sự nghiệp kinh tế để đầu tư xây mới không đúng quy định 4.320 triệu đồng; (ii) trong điều hành NS xảy ra một số tồn tại: Dùng nguồn thu tiền sử dụng đất bù hụt thu không đúng quy định; (iii) phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu đối với DA sửa chữa từ nguồn sự nghiệp có tính chất đầu tư chưa đúng quy định; (4i) trong việc tiếp tục thanh toán KHV không được phép kéo dài và phân bổ kinh phí hết nhiệm chi trong năm vào niên độ NS 2021.

+ UBND huyện Núi Thành đối với các nội dung: (i) trong công tác lập, giao dự toán: Phân bổ KP chi hoạt động cho các xã vượt định mức quy định; phân bổ chi hoạt động giảng dạy chưa đảm bảo tỷ lệ tối thiểu 18% dự toán chi thường xuyên; (ii) trong điều hành NS xảy ra một số tồn tại: Bố trí dự phòng NS chưa đảm bảo mức 2-4% tổng chi NS huyện theo quy định Điều 10 Luật NSNN 2015; (iii) trong việc tiếp tục thanh toán KHV không được phép kéo dài và phân bổ kinh phí hết nhiệm chi trong năm vào niên độ NS 2021.

+ UBND huyện Phú Ninh trong việc ghi thu ghi chi bằng ngày công và hiện vật 1.692 triệu đồng không đúng quy định theo khoản 1, khoản 2 Điều 3 Thông tư số 344/2016/TT-BTC.

+ UBND huyện Tiên Phước trong điều hành ngân sách còn xảy ra tồn tại là dùng nguồn thu tiền sử dụng đất bù hụt thu không đúng quy định.

+ UBND huyện Tây Giang đối với các nội dung: (i) trong công tác lập, giao dự toán: Phân bổ chi hoạt động giảng dạy chưa đảm bảo tỷ lệ tối thiểu 18% dự

toán chi thường xuyên; (ii) trong điều hành ngân sách còn tồn tại: huyện Tây Giang chưa tính 50% tạo nguồn CCTL từ kinh phí giảm chi do tinh giảm biên chế 2.014,3 triệu đồng; (iii) phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu đối với DA sửa chữa từ nguồn sự nghiệp có tính chất đầu tư chưa đúng quy định; (4i) trong việc tham mưu UBND tỉnh bố trí KHV cho các dự án không có trong danh mục KHTH 2016-2020.

(4) UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND thị xã Điện Bàn điều chỉnh quyết toán theo kiến nghị của KTN (104.551,8trđ)

Đến nay, UBND thị xã Điện Bàn đã điều chỉnh giảm Quyết toán ngân sách địa phương năm 2020 (giảm chi chuyển nguồn năm sau) số tiền **89.305,303 triệu đồng**. Phần chênh lệch còn lại số tiền 15.246,5 triệu đồng là phần khó khăn, vướng mắc không thực hiện được.

(5) Kiến nghị phối hợp Phòng TC-KH địa phương với Chi cục thuế địa phương thực hiện các nội dung:

+ UBND TP Tam Kỳ chỉ đạo phối hợp rà soát thu hồi Giấy chứng nhận ĐKKD đối với 645 trường hợp đã chấm dứt hiệu lực MST và 05 trường hợp đã thu hồi Giấy chứng nhận ĐKKD nhưng chưa đóng MST.

+ UBND huyện Tây Giang; Núi Thành; TX Điện Bàn và TP Tam Kỳ: Chỉ đạo phối hợp rà soát 1.231 hộ kinh doanh trên địa bàn đã được cấp Giấy chứng nhận ĐKKD để đưa vào bộ quản lý thu hoặc thu hồi giấy phép nếu không kinh doanh (Huyện Tây Giang 16 hộ; TP Tam Kỳ 35 hộ; huyện Điện Bàn 697 hộ; huyện Núi Thành 483 hộ)

Tình hình thực hiện như sau:

UBND các địa phương được KTN kiến nghị đã nghiêm túc chỉ đạo Phòng TC-KH huyện phối hợp với Chi Cục thuế trên địa bàn triển khai thực hiện theo khu vực Chi Cục thuế quản lý, cụ thể:

a/ Tại Chi cục Thuế khu vực Tam Kỳ - Phú Ninh:

+ Đối với 645 trường hợp cá nhân kinh doanh đã đóng MST: Hiện nay CCT đã chuyển danh sách đến phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Tam Kỳ để rà soát thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo thẩm quyền, Phòng TC-KH thành phố đang rà soát và thực hiện.

+ Đối với 05 trường hợp phòng TC-KH thành phố đã thu hồi Giấy chứng nhận ĐKKD nhưng cơ quan thuế chưa đóng mã số thuế: trong đó có 03 hộ đã nghỉ kinh doanh Chi cục Thuế đã tiến hành đóng mã số thuế theo quy định, còn 02 trường hợp vẫn còn đang hoạt động và đang quản lý thuế.

Chi cục Thuế tiếp tục phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Tam Kỳ xử lý.

+ Đối với 35 trường hợp đã được cấp giấy Chứng nhận ĐKKD: đã thực hiện rà soát cấp mã số thuế kịp thời theo quy định; đến nay, còn 23 hộ kinh doanh hoạt động và đang được quản lý thuế theo quy định.

b/ Chi cục Thuế khu vực Điện Bàn - Duy Xuyên:

Đã phối hợp rà soát 697 hộ kinh doanh trên địa bàn đã được cấp Giấy CNĐKKD để đưa vào bộ quản lý thu hoặc thu hồi giấy phép nếu không kinh doanh theo kiến nghị KTNN. Đến nay, đã rà soát theo quy trình được 399 trường hợp (trong đó: đưa vào quản lý thuế: 45 trường hợp, chuyển phòng Tài chính – Kế hoạch thị xã Điện Bàn xử lý theo thẩm quyền: 354 trường hợp).

c/ Chi cục Thuế huyện Núi Thành:

Đang phối hợp với Phòng TC-KH rà soát 483 hộ kinh doanh trên địa bàn đã được cấp Giấy CNĐKKD để đưa vào bộ quản lý thu hoặc thu hồi giấy phép nếu không kinh doanh theo kiến nghị KTNN. Hiện nay, các cơ quan có liên quan đang rà soát thông tin theo quy trình.

d/ Chi cục Thuế khu vực Đông Giang - Tây Giang:

Đã phối hợp rà soát 16 hộ kinh doanh trên địa bàn đã được cấp Giấy CNĐKKD để đưa vào bộ quản lý thu hoặc thu hồi giấy phép nếu không kinh doanh theo kiến nghị KTNN. Qua rà soát những trường hợp có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nhưng không có địa chỉ kinh doanh Chi cục Thuế khu vực Đông Giang - Tây Giang yêu cầu hộ kinh doanh đến Phòng Tài kế hoạch để trả lại giấy phép cụ thể: có 02 hộ đã có quyết định thu hồi; 01 hộ đã đưa vào quản lý thuế năm 2022; 06 hộ đưa vào lập bộ trong quý 2/2022; 06 trường hợp còn lại đã rà soát không có địa chỉ kinh doanh điện thoại yêu cầu đến Phòng Tài kế hoạch để trả lại giấy phép.

II. Thực hiện kiến nghị về xử lý tài chính

Tổng số KTNN kiến nghị	:	1.063.774.717.187 đồng,
- Địa phương đã thực hiện	:	572.447.739.124 đồng, tỷ lệ 54%,
- Còn lại phải thực hiện	:	491.326.978.063 đồng, tỷ lệ 46%.

Số còn lại tiếp tục thực hiện gồm:

1. Thu nộp NSNN các khoản thuế, thu khác:

- Tổng số KTNN kiến nghị	:	161.299.528.831 đồng,
- Địa phương đã thực hiện	:	1.335.601.663 đồng, tỷ lệ 01%,
- Còn lại phải thực hiện	:	159.963.927.169 đồng, tỷ lệ 99%.

2. Thu hồi nộp NSNN các khoản chi sai chế độ:

- Tổng số KTNN kiến nghị	:	20.027.070.031 đồng,
- Địa phương đã thực hiện	:	388.279.000 đồng, tỷ lệ 02%,
- Còn lại phải thực hiện	:	19.638.791.031 đồng, tỷ lệ 98%.

3. Thu hồi kinh phí thừa:

- Tổng số KTNN kiến nghị	:	328.203.868.999 đồng,
- Địa phương đã thực hiện	:	97.925.345.133 đồng, tỷ lệ 30%,
- Còn lại phải thực hiện	:	230.278.523.866 đồng, tỷ lệ 70%.

4. Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau:

- Tổng số KTNN kiến nghị : 33.315.669.807 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 1.857.306.000 đồng, tỷ lệ 06%,
- Còn lại phải thực hiện : 31.458.363.807 đồng, tỷ lệ 94%.

5. Giảm giá trị hợp đồng/ trúng thầu:

- Tổng số KTNN kiến nghị : 11.994.382.692 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 2.839.711.000 đồng, tỷ lệ 24%,
- Còn lại phải thực hiện : 9.154.671.692 đồng, tỷ lệ 76%.

6. Thu hồi, nộp khác:

- Tổng số KTNN kiến nghị : 65.307.037.957 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 24.870.511.257 đồng, tỷ lệ 38%,
- Còn lại phải thực hiện : 40.436.526.700 đồng, tỷ lệ 62%.

7. Giảm lỗ:

- Tổng số KTNN kiến nghị : 443.627.158.870 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 443.230.985.071 đồng, tỷ lệ 100%,
- Còn lại phải thực hiện : 396.173.799 đồng.

III. Kiến nghị khác:

- Tổng số KTNN kiến nghị : 982.056.058.081 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 200.749.774.443 đồng, tỷ lệ 20%,
- Còn lại phải thực hiện : 781.306.283.638 đồng, tỷ lệ 80%.

(Chi tiết theo phụ lục 01-2020, 02-2020 đính kèm)

B. Báo cáo kiểm toán (BCKT) ngân sách địa phương năm 2018 trở về trước

I. Kết quả thực hiện các kiến nghị về công tác quản lý, điều hành ngân sách

Đối với các kiến nghị về công tác quản lý tài chính, điều hành ngân sách còn tồn đọng kéo dài được KTNN khu vực III nêu ra tại Công văn số 371/KV III - TH ngày 18/12/2020, UBND tỉnh Quảng Nam đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương nghiêm chỉnh chấp hành.

Đến nay, cơ bản các kiến nghị đã được thực hiện xong, còn một số nội dung vẫn đang tiếp tục khai thác do các lý do khách quan, một số nội dung địa phương đang gặp khó khăn vướng mắc mà UBND tỉnh Quảng Nam đã báo cáo tình hình thực hiện và giải trình các nội dung gặp khó khăn, vướng mắc không thực hiện được, đồng thời kiến nghị cơ quan các cấp xem xét, giải quyết tại các Công văn số 2131/UBND-KTTH ngày 14/4/2021, số 5215/UBND-KTTH ngày 12/8/2021, số 7397/UBND-KTTH ngày 20/10/2021. Tuy nhiên, tỉnh Quảng Nam chưa nhận được phản hồi từ cơ quan cấp trên có thẩm quyền.

II. Thực hiện kiến nghị về xử lý tài chính

1. BCKT ngân sách địa phương năm 2018

a/ Kiến nghị xử lý tài chính

Tổng số KTNN kiến nghị	:	189.803.660.525 đồng,
- Địa phương đã thực hiện	:	185.293.339.325 đồng, tỷ lệ 98%,
- Còn lại phải thực hiện	:	4.510.321.200 đồng, tỷ lệ 02%.

Số còn lại tiếp tục thực hiện gồm:

1. Thu hồi nộp NSNN các khoản chi sai chế độ:

- Tổng số KTNN kiến nghị	:	2.092.028.777 đồng,
- Địa phương đã thực hiện	:	1.717.275.777 đồng, tỷ lệ 82%,
- Còn lại phải thực hiện	:	374.753.000 đồng, tỷ lệ 18%.

2. Các khoản phải nộp nhưng chưa nộp NSNN:

- Tổng số KTNN kiến nghị	:	2.344.979.200 đồng,
- Địa phương đã thực hiện	:	0 đồng, tỷ lệ 0%,
- Còn lại phải thực hiện	:	2.344.979.200 đồng, tỷ lệ 100%.

3. Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau:

- Tổng số KTNN kiến nghị	:	21.562.396.117 đồng,
- Địa phương đã thực hiện	:	19.771.807.117 đồng, tỷ lệ 92%,
- Còn lại phải thực hiện	:	1.790.589.000 đồng, tỷ lệ 08%.

b/ Kiến nghị khác:

- Tổng số KTNN kiến nghị	:	1.104.836.603.863 đồng,
- Địa phương đã thực hiện	:	929.703.789.958 đồng, tỷ lệ 84%,
- Còn lại phải thực hiện	:	175.132.813.905 đồng, tỷ lệ 16%.

(Chi tiết theo phụ lục 01-2018, 02-2018 đính kèm)

2. BCKT ngân sách địa phương năm 2017

a/ Kiến nghị xử lý tài chính

Tổng số KTNN kiến nghị	:	152.076.864.865 đồng,
- Địa phương đã thực hiện	:	140.734.018.422 đồng, tỷ lệ 93%,
- Còn lại phải thực hiện	:	11.342.846.442 đồng, tỷ lệ 07%.

Số còn phải thực hiện chủ yếu là kiến nghị của KTNN đối với Sở Y tế giảm trừ dự toán đối với phần kinh phí tiền lương đã cơ cấu trong giá dịch vụ khám chữa bệnh số tiền 13.136.706.688 đồng (*nội dung này KTNN kiến nghị trùng trong phần kiến nghị khác tại 7.1, điểm 7, Phụ lục 02-2017*), đây cũng là nội dung vướng mắc mà tỉnh Quảng Nam đã kiến nghị nhiều lần đề nghị quý cấp xem xét tháo gỡ cho địa phương.

Ngày 13/9/2021, Kiểm toán nhà nước khu vực III có Công văn số 310/KVIII-TH không thống nhất đề nghị của UBND tỉnh Quảng Nam tại Công văn số 5215/UBND-KTTH ngày 12/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam.

Để triển khai dứt điểm kiến nghị tồn đọng kéo dài, UBND tỉnh có Công văn số 6780/UBND-KTTH ngày 29/9/2021 tiếp tục chỉ đạo Sở Y tế phối hợp các bên có liên quan triển khai thực hiện kiến nghị KTNN.

Số còn lại tiếp tục thực hiện gồm:

- Thu nộp NSNN các khoản thuế, các khoản thu khác:

- + Tổng số KTNN kiến nghị : 20.291.604.707 đồng,
- + Địa phương đã thực hiện : 20.288.718.707 đồng, tỷ lệ 100%,
- + Số còn phải thực hiện : 2.886.000 đồng.

- Các khoản nộp NSNN nhưng chưa nộp:

- + Tổng số KTNN kiến nghị : 3.348.705.000 đồng,
- + Địa phương đã thực hiện : 1.543.369.892 đồng, tỷ lệ 46%,
- + Số còn phải thực hiện : 1.805.335.108 đồng, tỷ lệ 54%.

- Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau:

- + Tổng số KTNN kiến nghị : 37.034.717.718 đồng,
- + Địa phương đã thực hiện : 27.914.374.900 đồng, tỷ lệ 75%,
- + Số còn phải thực hiện : 9.120.342.818 đồng, tỷ lệ 25%.

- Giảm giá trị hợp đồng XD CB, trúng thầu:

- + KTNN kiến nghị : 28.519.178.460 đồng,
- + Số đã thực hiện : 28.104.895.945 đồng, tỷ lệ 99%,
- + Số còn phải thực hiện : 414.282.515 đồng, tỷ lệ 01%.

b/ Kiến nghị khác

- Tổng số KTNN kiến nghị : 349.868.944.762 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 338.648.508.302 đồng, tỷ lệ 97%,
- Còn lại phải thực hiện : 11.220.436.460 đồng, tỷ lệ 03%.

(Chi tiết theo phụ lục 01-2017, 02-2017 đính kèm)

3. BCKT ngân sách địa phương năm 2016

- Tổng số KTNN kiến nghị : 2.575.747.321.937 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 2.446.741.513.061 đồng, tỷ lệ 95%,
- Số còn phải thực hiện : 129.005.808.876 đồng, tỷ lệ 05%.

Cụ thể:

3.1. Kiến nghị xử lý về tài chính

- Tổng số KTNN kiến nghị : 432.989.223.017 đồng,

- Địa phương đã thực hiện : 325.267.521.303 đồng, tỷ lệ 75%,
- Số còn phải thực hiện : 107.721.701.714 đồng, tỷ lệ 25%.

Số kiến nghị còn lại chưa thực hiện chủ yếu là do các nội dung KTNN kiến nghị: Giảm quyết toán thu - giảm quyết toán chi số tiền 101.078.830.143 đồng, các khoản tăng thu ngân sách (là các khoản ưu đãi vượt trội) 6.117.030.571 đồng mà tỉnh Quảng Nam gặp khó khăn, vướng mắc không thể thực hiện được, đã kiến nghị KTNN các cấp nhiều năm liền.

Các khoản còn lại tiếp tục thực hiện gồm:

- Các khoản tăng thu ngân sách:
 - + Tổng số KTNN kiến nghị : 43.973.201.475 đồng,
 - + Địa phương đã thực hiện : 37.856.170.904 đồng, tỷ lệ 86%,
 - + Số còn phải thực hiện : 6.117.030.571 đồng, tỷ lệ 14%.
- Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau:
 - + Tổng số KTNN kiến nghị : 77.805.455.496 đồng,
 - + Địa phương đã thực hiện : 77.279.614.496 đồng, tỷ lệ 99%,
 - + Số còn phải thực hiện : 525.841.000 đồng, tỷ lệ 01%.
- Giảm quyết toán thu - giảm quyết toán chi:
 - + KTNN kiến nghị : 119.179.490.000 đồng,
 - + Số đã thực hiện : 18.100.659.857 đồng, tỷ lệ 15%,
 - + Số còn phải thực hiện : 101.078.830.143 đồng, tỷ lệ 85%.

3.2. Kiến nghị khác

- Tổng số KTNN kiến nghị : 2.139.872.478.186 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 2.121.473.991.758 đồng, tỷ lệ 99%,
- Số còn phải thực hiện : 21.284.107.162 đồng, tỷ lệ 01%.

(Chi tiết theo Phụ lục số 01-2016 kèm theo)

4. BCKT hoạt động quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp đô thị năm 2016 của thành phố Tam Kỳ

- Tổng số KTNN kiến nghị : 1.705.287.648 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 1.705.287.648 đồng, tỷ lệ 100%,
- Số còn phải thực hiện : 0 đồng, tỷ lệ 0%.

5. BCKT Chuyên đề quản lý, sử dụng Khu kinh tế mở Chu Lai

- Tổng số KTNN kiến nghị : 39.726.101.127 đồng,
- Số đã thực hiện : 33.859.803.029 đồng, tỷ lệ 85%,
- Số còn phải thực hiện : 5.866.298.098 đồng, tỷ lệ 15%.

Số kiến nghị còn tiếp tục thực hiện gồm:

- Thu hồi hoàn trả NSNN:
- + Tổng số KTNN kiến nghị : 36.126.809.678 đồng,
- + Địa phương đã thực hiện : 30.260.511.580 đồng, tỷ lệ 84%,
- + Số còn phải thực hiện : 5.866.298.098 đồng, tỷ lệ 16%.

(Chi tiết theo Phụ lục số 01-2016 kèm theo)

6. BCKT ngân sách địa phương năm 2015

- Tổng số KTNN kiến nghị : 98.649.288.998 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 98.649.288.998 đồng, tỷ lệ 100%,
- Số còn phải thực hiện : 0 đồng.

Riêng, kiến nghị khác: "Báo cáo, xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ - UBND tỉnh cấp bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ đầu tư phát triển tỉnh tại QĐ 1254/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 từ nguồn Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển DN, số tiền: 15.219.767.097 đồng", trùng với kiến nghị KTNN 2016, ***nên mục này chuyển sang thực hiện kiến nghị của năm 2016***, nhằm tránh trùng lặp.

(Chi tiết theo Phụ lục số 01-2015 kèm theo)

7. BCKT ngân sách địa phương năm 2013

- Tổng số KTNN kiến nghị : 791.658.559.830 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 725.695.592.766 đồng, tỷ lệ 92%,
- Số còn phải thực hiện : 65.962.966.865 đồng, tỷ lệ 08%.

Các khoản kiến nghị tiếp tục thực hiện gồm:

- Các khoản tăng thu ngân sách:

- + Tổng số KTNN kiến nghị : 40.107.060.473 đồng,
- + Địa phương đã thực hiện : 16.289.093.608 đồng, tỷ lệ 41%,
- + Số còn phải thực hiện : 23.817.966.865 đồng, tỷ lệ 59%.

Đây là các khoản thuế TNDN của các Doanh nghiệp kiến nghị, đang đợi ý kiến giải quyết của KTNN để được xử lý dứt điểm.

- Các kiến nghị xử lý tài chính khác:

- + Tổng số KTNN kiến nghị : 723.955.967.489 đồng,
- + Địa phương đã thực hiện : 681.810.967.489 đồng, tỷ lệ 94%,
- + Số còn phải thực hiện : 42.145.000.000 đồng, tỷ lệ 06%.

(Chi tiết theo Phụ lục số 01-2013 kèm theo)

8. Đối với báo cáo kiểm toán ngân sách tỉnh Quảng Nam 2009

- Tổng số KTNN kiến nghị : 194.678.287.726 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 187.573.905.899 đồng, tỷ lệ 96%,
- Số còn phải thực hiện : 7.104.381.827 đồng, tỷ lệ 04%.

Các khoản kiến nghị tiếp tục thực hiện gồm:

- Các khoản tăng thu ngân sách:

- + Tổng số KTNN kiến nghị : 13.218.070.649 đồng,
- + Địa phương đã thực hiện : 10.195.254.694 đồng, tỷ lệ 77%,
- + Số còn phải thực hiện : 3.022.815.955 đồng, tỷ lệ 23%.

- Các khoản giảm chi thường xuyên

- + Tổng số KTNN kiến nghị : 97.156.482.391 đồng,
- + Địa phương đã thực hiện : 95.784.855.546 đồng, tỷ lệ 99%,
- + Số còn phải thực hiện : 1.371.626.845 đồng, tỷ lệ 01%.

- Các khoản giảm chi đầu tư XD CB

- + Tổng số KTNN kiến nghị : 7.265.001.950 đồng,
- + Địa phương đã thực hiện : 4.555.062.923 đồng, tỷ lệ 63%,
- + Số còn phải thực hiện : 2.709.939.027 đồng, tỷ lệ 37%.

(Chi tiết theo Phụ lục số 01-2009 kèm theo)

C. KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH QUẢNG NAM

1. Đối với kiến nghị BCKT ngân sách địa phương năm 2020:

UBND tỉnh Quảng Nam đang gặp khó khăn, vướng mắc tại các kiến nghị:

(1) Thu hồi nộp ngân sách nhà nước các khoản chi sai chế độ số tiền 1.658.411.031 đồng (bao gồm: Sở Công thương 656.158.597 đồng; Hội An 718.252.434 đồng; Duy Xuyên 284.000.000 đồng) do dự toán, thanh toán bao gồm cả thuế GTGT 10% đối với chi phí tiền điện chiếu sáng công cộng.

Về nội dung này, UBND tỉnh Quảng Nam đã có Công văn số 2142/UBND-KTTH ngày 08/4/2022 chỉ đạo các ngành liên quan cùng phối hợp rà soát kiến nghị KTNN để triển khai thực hiện.

Theo báo cáo của Cục thuế tỉnh tại Công văn số 3047/CTQNA-NVDTPC ngày 20/4/2022, Sở Công thương tại Báo cáo số 416/BC-SCT ngày 18/3/2022 thì đây là nội dung tỉnh gặp khó khăn, vướng mắc không thể tháo gỡ như sau:

Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng, thì: (1) Doanh thu từ hoạt động chiếu sáng công cộng bao gồm chiếu sáng đường phố, ngõ, xóm trong khu dân cư, vườn hoa, công viên thì thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng; (2) Doanh thu bán điện của Công ty Điện lực Quảng Nam thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 10%.

Tuy nhiên, hiện nay theo Luật thuế giá trị gia tăng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật thuế giá trị gia tăng không có hướng dẫn hoàn thuế giá trị gia tăng trong trường hợp này.

Do vậy, Công ty Điện lực Quảng Nam thực hiện kê khai thuế giá trị gia tăng 10% đối với doanh thu bán điện cho các khách hàng (kể cả khách hàng sử dụng điện cho chiếu sáng công cộng) là đúng quy định pháp luật hiện hành.

Hiện nay, để triển khai thực hiện kiến nghị KTNN thì về phía địa phương xác định chủ thể nộp trả NSNN số tiền nói trên là Công ty Điện Lực Quảng Nam trên cơ sở ngân sách tỉnh Quảng Nam phải thoát trả số tiền thuế đã thu tương ứng đối với Điện Lực Quảng Nam. Về bản chất, số tiền KTNN kiến nghị không phải là khoản kinh phí thất thoát ngân sách nhà nước nhưng thủ tục để thực hiện thì phát sinh nhiều vướng mắc do chưa có hướng dẫn về vấn đề này.

Vì vậy, tỉnh Quảng Nam kính đề nghị KTNN xem xét cho điều chỉnh kiến nghị không thu hồi nội dung nêu trên để tạo điều kiện cho tỉnh Quảng Nam có thể thực hiện dứt điểm các kiến nghị KTNN, không tồn đọng kiến nghị kéo dài.

Trong trường hợp KTNN xem xét không thống nhất đề nghị của địa phương, tỉnh Quảng Nam đề nghị KTNN hướng dẫn để tỉnh Quảng Nam có thể thực hiện dứt điểm kiến nghị KTNN.

(2) Kiến nghị thu nộp NSNN các khoản thu khác đối với đơn vị Tỉnh ủy Quảng Nam số tiền 31.290.231 đồng.

Các nội dung KTNN kiến nghị Văn Phòng Tỉnh ủy phải nộp số tiền 31.290.231 đồng bao gồm: Tiền thu bán thanh lý tài sản 15.744.000 đồng, tiền thu khác tại đơn vị dự toán 12.046.231 đồng, Tiền cấp từ nguồn đảng phí trích giữ lại để chi cho Ủy viên kiêm UBKT Đảng ủy khối năm 2020 còn lại 3.000.000 đồng và tiền cấp từ nguồn thu kinh tế đảng năm 2020 còn lại 500.000 đồng.

Theo như giải trình, Văn phòng Tỉnh ủy đã rà soát và yêu cầu các đơn vị dự toán trực thuộc thực hiện nộp NSNN số tiền **27.790.231 đồng** cho 02 nội dung Tiền thu bán thanh lý tài sản 15.744.000 đồng, tiền thu khác tại đơn vị dự toán 12.046.231 đồng (có chứng từ kèm theo); còn lại số tiền **3.500.000 đồng** (Tiền cấp từ nguồn đảng phí trích giữ lại để chi cho Ủy viên kiêm UBKT Đảng ủy khối năm 2020 còn lại 3.000.000 đồng và tiền cấp từ nguồn thu kinh tế đảng năm 2020 còn lại 500.000 đồng) là nội dung phải nộp trả lại Quỹ dự trữ của Tỉnh ủy.

Tỉnh Quảng Nam ghi nhận giải trình của Văn phòng Tỉnh ủy và gửi kèm Văn bản của Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Nam và các chứng từ kèm theo đến KTNN, kính đề nghị KTNN xem xét, điều chỉnh giảm kiến nghị thu khác đối với Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Nam từ 31.290.231 đồng còn 27.790.231 đồng.

(3) Đối với kiến nghị thu nộp NSNN các khoản thu tiền sử dụng đất 101.688,631 triệu đồng của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Kỳ Hà Chu Lai Quảng Nam (gọi tắt là Công ty), tỉnh Quảng Nam kính báo cáo như sau:

Ngày 03/5/2019, UBND tỉnh có Quyết định số 1284/QĐ-UBND Ban hành quy định về cơ chế tài chính thanh toán vốn đầu tư xây dựng các khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Khu nghỉ dưỡng Nam Hội An và thủ tục cấp giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân nhận đất tái định cư (Vốn đầu tư xây dựng các khu tái định cư được thanh toán từ tiền sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân được bố trí tái định cư theo giá đất tái định cư được UBND tỉnh phê duyệt). Tuy nhiên, việc thực hiện ghi thu, ghi chi dự án các khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Khu nghỉ dưỡng Nam Hội An, Bộ Tài chính có ý kiến (theo Công văn số 11153/BTC-QLCS ngày 03/5/2019; Công văn số 6765/BTC-QLCS ngày 23/6/2021) không có cơ sở pháp lý. Ngày 20/7/2021, UBND tỉnh có Công văn số 4482/UBND-KTTH về việc liên quan đến cơ chế tài chính thanh toán vốn đầu tư xây dựng các khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Khu nghỉ dưỡng Nam Hội An, trong đó hủy bỏ Quyết định số 1284/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh. Ngày 01/10/2021, UBND tỉnh có Quyết định số 2790/QĐ-UBND về việc hủy Quyết định số 1284/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh, theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

Liên quan đến thu tiền sử dụng đất tái định cư tại các khu tái định cư phục vụ GPMB dự án Khu nghỉ dưỡng Nam Hội An, Kiểm toán nhà nước kiến nghị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Kỳ Hà Chu Lai nộp ngân sách nhà nước, khoản thu tiền sử dụng đất của 567 lô tái định cư của hộ gia đình, cá nhân được giao đất tái định cư, từ năm 2019 đến tháng 7/2021, với tổng số tiền: 101.688.631.193 đồng.

Theo Báo cáo số 18/BC-Cty ngày 22/6/2021 của Công ty các lô bố trí tái định cư ở trong 03 dự án: Khu tái định cư Duy Hải (giai đoạn 2); Khu tái định cư Duy Hải (giai đoạn 3); Khu tái định cư Sơn Viên tại xã Duy Nghĩa. Công ty đã đầu tư 3 dự án với tổng giá trị: 342,75 tỷ đồng [*Chi phí bồi thường, GPMB: 165,87 tỷ đồng; chi phí xây dựng, tư vấn: 176,88 tỷ đồng*]; thực hiện giải ngân: 313,5 tỷ đồng [*trong đó: chi phí bồi thường, GPMB: 165,72 tỷ đồng (Vốn ngân sách nhà nước: 80,6 tỷ đồng; vốn nhà đầu tư: 85,12 tỷ đồng); chi phí xây dựng, tư vấn (vốn nhà đầu tư): 147,78 tỷ đồng*].

Sau khi hủy bỏ Quyết định số 1284/QĐ-UBND; tại khoản 1, khoản 2, Điều 2, Quyết định số 2790/QĐ-UBND, UBND tỉnh Quảng Nam giao trách nhiệm của các cơ quan, địa phương, đơn vị:

“1. Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Kỳ Hà Chu Lai khẩn trương làm việc với Sở Xây dựng để hướng dẫn hoàn thiện, bổ sung các hồ sơ trên nền hồ sơ đã thực hiện, đảm bảo đầy đủ các thủ tục theo quy định pháp luật về nhà ở, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp UBND các huyện Duy Xuyên, Thăng Bình và Công ty Kỳ Hà Chu Lai xác định tổng số lô bố trí tái định cư, báo cáo UBND tỉnh đề nghị Công ty Kỳ Hà Chu Lai tham mưu điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng, điều chỉnh cơ cấu sử dụng đất, ... theo hướng chủ yếu là đất tái định cư đảm bảo nguồn thu đất ở tái định cư bù đắp vốn đầu tư (trường hợp tổng nguồn thu đất ở tái định cư lớn hơn vốn đầu tư thì Công ty nộp khoản chênh lệch này vào ngân sách nhà nước (nộp ngân sách tỉnh); trường hợp nguồn thu đất ở tái định cư nhỏ hơn vốn đầu tư thì điều chỉnh quy hoạch chi tiết phân lô dự án để bổ sung đất tái định cư (phương án giá đất do Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng, gửi Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể thẩm định để hoàn chỉnh hồ sơ, trình UBND tỉnh phê duyệt) để cân đối chi phí đầu tư hoặc “cắt giảm”

phạm vi dự án,...). Phần diện tích còn lại: đất ở khai thác, đất thương mại, dịch vụ giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý, đề xuất phương án khai thác, tham mưu UBND tỉnh xem xét quyết định.”

Hiện nay, Công ty đang thực hiện các Khu tái định cư theo quy định pháp luật về nhà ở và số tiền Công ty đã bỏ ra thực hiện bồi thường GPMB và đầu tư hạ tầng để bố trí tái định cư 232,9 tỷ đồng (trong đó: chi phí bồi thường GPMB số tiền 85,12 tỷ đồng, chi phí xây dựng, tư vấn: 147,78 tỷ đồng); số tiền 101.688.631.193 đồng Công ty thu là tiền sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân được bố trí tái định cư theo giá đất tái định cư được UBND tỉnh phê duyệt; Sau khi thu tiền đất tái định cư tương ứng chi phí đầu tư xây dựng các Khu tái định cư, phần diện tích còn lại (đất ở khai thác, đất thương mại, dịch vụ) giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý, đề xuất phương án khai thác, tham mưu UBND tỉnh xem xét quyết định (*Theo Quyết định số 2790/QĐ-UBND*).

Từ nội dung trên, tỉnh Quảng Nam kính đề nghị KTNN các cấp xem xét cho tỉnh Quảng Nam không thực hiện theo kiến nghị của KTNN, UBND tỉnh Quảng Nam có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp trong doanh thu của các khu tái định cư khi xác định nghĩa vụ tài chính của dự án.

2. Đối với kiến nghị xử lý tài chính BCKT ngân sách nhà nước năm 2017:

Kiến nghị của KTNN đối với Sở Y tế giảm trừ dự toán đối với phần kinh phí tiền lương đã cơ cấu trong giá dịch vụ khám chữa bệnh số tiền 13.136.706.688 đồng (*nội dung này KTNN kiến nghị trùng trong phần kiến nghị khác tại 7.1, điểm 7, Phụ lục 02-2017*), đây cũng là nội dung vướng mắc mà tỉnh Quảng Nam đã kiến nghị nhiều lần đề nghị quý cấp xem xét tháo gỡ cho địa phương.

Ngày 13/9/2021, Kiểm toán nhà nước khu vực III có Công văn số 310/KVIII–TH không thống nhất đề nghị của UBND tỉnh Quảng Nam tại Công văn số 5215/UBND-KTTH ngày 12/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam.

Để triển khai dứt điểm kiến nghị tồn đọng kéo dài, UBND tỉnh có Công văn số 6780/UBND-KTTH ngày 29/9/2021 tiếp tục chỉ đạo Sở Y tế phối hợp các bên có liên quan triển khai thực hiện dứt điểm kiến nghị KTNN. Với sự chỉ đạo quyết liệt của UBND tỉnh, Sở Y tế tỉnh đã thực hiện nhiều biện pháp và đến nay đã thu hồi đối với 09/14 đơn vị với tổng số tiền 4.401.664.000 đồng. Còn lại 8.735.042.688 đồng của 05 đơn vị báo cáo không thể thực hiện được, cụ thể:

- Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam số tiền 3.441.932.000 đồng:

Nguyên nhân vướng mắc, khó khăn là do Bệnh viện ĐKKV Quảng Nam là đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên từ năm 2019. Từ khi KTNN kiến nghị, đơn vị đã tiến hành rà soát theo kiến nghị, nhưng do bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19, nguồn thu khám chữa bệnh của đơn vị bị hụt sâu, tình hình tài chính

của Bệnh viện gặp rất nhiều khó khăn, không có khả năng để nộp trả lại vào Ngân sách Nhà nước.

- Bệnh viện Y học cổ truyền số tiền 3.460.964.000 đồng:

Nguyên nhân vướng mắc, khó khăn là nguồn thu tại đơn vị bị hụt sâu do bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19, tình hình tài chính của Bệnh viện gặp rất nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, Bệnh viện YHCT chuyển công năng là Bệnh viện dã chiến số 01 điều trị COVID-19 tại Quyết định 2404/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 và Quyết định 3137/QĐ-UBND ngày 29/10/2021. Do đó, đơn vị không đảm bảo kinh phí hoạt động trong năm cũng như không đủ khả năng nộp lại cho ngân sách nhà nước.

- Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch số tiền 849.146.688 đồng:

Nguyên nhân vướng mắc, khó khăn là do đơn vị trong 2 năm qua là Bệnh viện dã chiến số 01 để điều trị cho người bệnh COVID-19, không có nguồn thu vào nên đơn vị không đảm bảo kinh phí hoạt động trong năm cũng như không đủ khả năng nộp lại cho ngân sách nhà nước.

- Trung tâm Y tế huyện Phước Sơn số tiền 200.000.000 đồng, Trung tâm Y tế huyện Tây Giang số tiền 783.000.000 đồng:

Nguyên nhân do đa số bệnh nhân nằm điều trị tại trung tâm là người dân tộc thiểu số, người già nên chữ ký mỗi lần nằm viện khác nhau... trong khi chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19 hầu như các Trung tâm y tế đều không thu đủ chi hoạt động hàng năm nên không đủ khả năng thực hiện kiến nghị KTNN.

Trước tình hình thực tế còn nhiều bất cập trong thanh quyết toán khám chữa bệnh BHYT, tính chất đặc thù người dân tộc thiểu số của các địa phương miền núi... đã dẫn đến xuất toán khám chữa bệnh BHYT của các đơn vị. Trong khi đó, đơn vị phải chi trả chi phí thuốc men, vật tư, điện nước... trong phục vụ khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân, đã tạo áp lực cho các đơn vị về vấn đề tài chính.

Thực trạng bối cảnh nhiều năm liên ngành Y tế nỗ lực phòng chống đại dịch Covid, nhưng các Bệnh viện, trung tâm y tế tuyến huyện thu không đủ chi hoạt động hàng năm tại đơn vị, ảnh hưởng rất nhiều đến nguồn thu nhập hỗ trợ ngoài lương cho đội ngũ y bác sĩ, không tạo động lực cho đội ngũ y, bác sĩ cống hiến sức lực trong công tác khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh. Mặc dù UBND tỉnh Quảng Nam đã cố gắng xử lý dứt điểm kiến nghị của KTNN, nhưng còn 05 đơn vị báo cáo không đủ khả năng thực hiện. Vì vậy, tỉnh Quảng Nam kiến nghị KTNN xem xét tình hình thực tế khó khăn của đơn vị, cho các đơn vị còn lại không tiếp tục giảm trừ dự toán đối với phần kinh phí tiền lương đã cơ cấu trong giá dịch vụ khám chữa bệnh còn lại số tiền **8.735.042.688 đồng**.

3. Đối với các nội dung kiến nghị của KTNN các năm còn tồn đọng

UBND tỉnh Quảng Nam đã báo cáo, giải trình Kiểm toán nhà nước tại Công văn số 7397/UBND-KTTH ngày 20/10/2021, kính đề nghị KTNN xem xét, giải quyết cho địa phương.

Để tạo điều kiện cho tỉnh Quảng Nam triển khai thực hiện dứt điểm các kiến nghị tồn đọng kéo dài, một lần nữa UBND tỉnh Quảng Nam kính đề nghị KTNN, KTNN khu vực III xem xét các nội dung giải trình mà tỉnh Quảng Nam đang gặp vướng mắc, thống nhất xử lý các đề xuất của tỉnh như đã nêu trên.

UBND tỉnh Quảng Nam kính báo cáo Bộ Tài chính, Kiểm toán nhà nước và Kiểm toán nhà nước Khu vực III quan tâm, xem xét và giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- CPVP;
- Lưu VT, TH, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Quang